TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 22 tháng 7 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Cẩu; Ông Trần Thành Hiệp.

Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Ông Hồ Hoàng Vũ - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 42/2024/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn L,sinh năm 1995, tại An Giang; Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông và bà: Nguyễn Văn Dũng (đã chết); Phạm Thị Ngọt (đã chết); tiền án: Ngày 28/12/2021, Phạm Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, xử phạt 06 tháng 20 ngày tù (bằng thời hạn tạm giam) về tội *"Đánh bạc"*, ngày 28/12/2021 chấp hành án xong (chưa chấp hành nghĩa vụ nộp 400.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước).

- Tiền sự: Ngày 10/10/2023 Chủ tịch xã Cần Đăng và ngày 11/10/2023 xã Vĩnh Hanh đều ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, chưa nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành (có mặt).

*Bị hại:*Anh Võ Văn Lù ,sinh năm 1964; trú tại: Ấp Hưng Lợi, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú,An Giang; Nguyễn Văn Chung, sinh năm 1977;trú tại: khóm Bình Đức 4, phường Bình Đức, Tp.Long Xuyên,An Giang (đều vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn U; sinh năm 1962, trú tại: Ấp Tô Thủy, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, An Giang. Anh Huỳnh Quốc Trắng, sinh năm 1982; trú tại Ấp Cần Thạnh, xã Cần Đăng, huyện Châu Thành, An Giang; Chị Hồ Thị Trúc Ng, sinh năm 1996 Ấp Vĩnh Hòa A, xã Cần Đăng, huyện Châu Thành, An Giang (đều vắng mặt)

Người làm chứng gồm các ông/bà: Võ Thành T; Võ Tấn Th; Nguyễn Văn Ph (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/02/2024, Phạm Văn L điều khiển xe môtô biển số: 67C1 - 084.35 đến xã Hòa Bình Thạnh để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến khu vực hầm nuôi cá của Nguyễn Văn Chung; L nhìn thấy dưới mé kênh, cặp mé lộ có 01 mô tưa điện dùng để bơm nước, có đấu nối 02 sợi dây điện màu đen và màu trắng truyền từ mô tưa lên cột điện cách đó khoảng 11 mét. L quan sát không thấy người trông giữ nên dừng xe, mở cốp yên xe lấy 01 cây kiềm răng, lén lút dùng kiềm cắt đứt 02 đầu dây điện đấu nối với mô tưa. Sau đó, chuẩn bị cuộn 02 sợi dây điện lại để đi lên cột điện cắt 02 đầu dây điện còn lại thì bị Võ Văn Tựu và Võ Tấn Thành phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, giao cho Công an xã Hòa Bình Thạnh lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng tháng 11/2023, L đến khu vực ấp Hưng Lợi, xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú, An Giang. L lén lút lấy trộm xe mô tô biển số: 67M1 - 7566 của Võ Văn Lù dựng trên bờ kênh về nhà cất giấu. Sau đó, L đến vựa phế liệu của Hồ Thị Trúc Ngân để xin biển số xe cũ và Ngân cho 01 biển số xe 67C1 - 084.35, L tháo biển số xe: 67M1 - 7566 ném bỏ để gắn biển số xe: 67C1 - 084.35 vào xe mô tô lấy trộm sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 24/02/2024, L điều khiển xe mô tô gắn biển số trên đi trộm tài sản. L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt quả tang.

*** Vật chứng thu giữ:** 02 đoạn dây điện màu đen và màu trắng, loại dây đơn lõi gồm 07 sợi dây đồng, phi 50, mỗi sợi dây điện dài 11 mét (đã trao trả cho bị hại Nguyễn Văn Chung). Và 01 xe mô tô nhãn hiệu: VYEM, màu đỏ, số máy: VLF1P52FMH360144603, số khung: RNKWCH5UM5X144603 (đã trao trả cho bị hại Võ Văn Lù).

- 01 cây kiềm răng; 01 cây kiềm móc; 07 cờ lê (chìa khóa); 01 biển số xe: 67C1 - 084.35.

** Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL.HĐ ngày 04/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, kết luận*: 02 đoạn dây điện màu đen và màu trắng, loại dây đơn lõi gồm 07 sợi dây đồng, phi 50, mỗi đoạn dây điện dài 11 mét, đã qua sử dụng, trị giá 165.000 đồng.

*Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số:16/KL.HĐĐGTS ngày 26/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, kết luận: 01 xe mô tô biển số: 67M1 - 7566, số máy: 60144603, số khung: 144603, trị giá 1.100.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Chung; Võ Văn Lù xác nhận đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Phạm Văn L khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 18/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố Phạm Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phạm Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa; nhưng quá trình điều tra đều khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Về hình phạt bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về phần trách nhiệm dân sự, các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (24/02/2024)

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: 01 cây kiềm răng; 01 cây kiềm móc; 07 cờ lê (chìa khóa); 01 biển số xe: 67C1 - 084.35 thu giữ của bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Bị cáo Phạm Văn L không tranh luận và bào chữa gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa các bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại và người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/02/2024, tại khu vực xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, bị cáo Phạm Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản Nguyễn Văn Chung 02 đoạn dây điện màu đen; trắng (phạm tội chưa đạt) trị giá 165.000 đồng. Đồng thời, trước đó, tại xã Đào Hữu Cảnh, huyện Châu Phú bị cáo L còn thực hiện hành vi trộm của Võ Văn Lù 01 xe mô tô biển số: 67M1 - 7566, số máy: 60144603, số khung: 144603, trị giá 1.100.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản chiếm đoạt là 1.165.000 đồng chưa đủ định lượng theo quy định khoản 1 Điều 173 BLHS. Tuy nhiên; Bị cáo đã bị đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản trên; nên đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (tội phạm ít nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Phạm Văn L là người đã thành niên, bản thân có sức khỏe và có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để làm ăn chân chính và hướng thiện. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ mục đích của tội phạm là chiếm đoạt được tài sản.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; thuộc thành phần nhân dân lao động, không biết chữ, nhận thức phạm luật hạn chế. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Các ngày 10/10/2023; 11/10/2023; bị Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hanh, xã Cần Đăng đều ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi

“Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đ chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người tốt, mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để đứng trước phiên tòa hôm nay. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật, không biết hoàn lương. Cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy, bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt; không yêu cầu bồi thường gì khác, do dó Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Về vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 24/02/2024).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kiềm răng; 01 cây kiềm móc; 07 cờ lê (chìa khóa); 01 biển số xe: 67C1 - 084.35 (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 04/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị hại , những ngườ có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA – TAND tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thùy Trang